

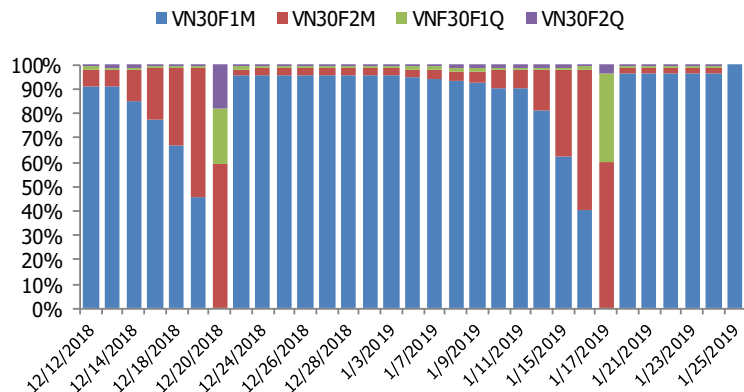
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1902	21/02/2019	27	867.9	3.55
VN30F1903	21/03/2019	55	866	9.35
VN30F1906	20/06/2019	146	866.9	21.26
VN30F1909	19/09/2019	237	865	36.16

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch cuối tuần tiếp tục diễn ra với kịch bản giằng co trong biên độ hẹp và Vn-Index liên tục đảo chiều quanh tham chiếu. Việc thiếu vắng dòng dẫn dắt là yếu tố khiến thị trường không thể bút phá. Đóng cửa, trong khi VN-Index tăng nhẹ 0,09 điểm (+0,01%) lên 908,88 điểm thì HNX-Index và Upcom-Index đều đóng cửa trong sắc đỏ. Thanh khoản thị trường không được cải thiện và tiếp tục ở mức thấp. Tổng khối lượng giao dịch chỉ đạt 136 triệu cổ phiếu, trị giá 2.900 tỷ đồng. Khối ngoại có phiên bán ròng thứ 2 liên tiếp với giá trị gần 25 tỷ đồng. Trong đó, lực bán tập trung chủ yếu vào DHG thông qua giao dịch thỏa thuận với giá trị 85 tỷ đồng.
- Trên TTCK Phái sinh, cả 4 HĐTL đều tăng mạnh, thậm chí HĐTL VN30F1902 đã tăng vượt VN30 Index 0,2 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư lúc này khá lạc quan về xu hướng tăng điểm của thị trường. Mặc dù vậy, trạng thái giằng co nhiều khả năng sẽ tiếp tục chiếm ưu thế và yếu tố này sẽ mở ra cơ hội trading trong phiên cho giới đầu tư trên thị trường. Do đó, chiến lược duy trì vị thế trading trong phiên sẽ tiếp tục mang lại nhiều lợi thế cho giới đầu tư. Nhiều khả năng VN30-Index sẽ tiếp tục duy trì xu hướng giằng co trong biên độ 10-15 điểm. Trong đó, điểm mua mục tiêu trong phiên sẽ quanh ngưỡng 860-863 điểm và hoạt động mở vị thế bán có thể được cân nhắc khi VN30-Index tiệm cận ngưỡng 870-873 điểm. Tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 129.697 hợp đồng giảm 23% so với phiên trước. Trong đó, phân tích khối lượng chúng tôi nhận thấy thanh khoản thị trường tập trung lớn trong khoảng giá 865-867 điểm với ưu thế thuộc về bên Short.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tiếp tục tăng điểm nhẹ, tuy nhiên sự thận trọng khiến thanh khoản vẫn chưa được cải thiện nhiều. Dải bollinger Bands co thắt và chỉ số dao động gần đường middle cho thấy giai đoạn tích lũy hình thành. Stochastic Oscillator và MACD phát đi tín hiệu trái chiều nên hiện tượng rung lắc còn tiếp tục. Ngưỡng hỗ trợ đối với VN30-Index tại 865-862-858 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 870-873-876 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA xem xét mở với VN30F1902 tại 862-864 điểm, chốt lời quanh vùng 868 đến 870 điểm, Stoploss nếu thủng 860 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét mở với VN30F1902 ở mức 868-870 điểm và chốt lời quanh 860-863 điểm, Stoploss khi VN30F1902 vượt 871 điểm.

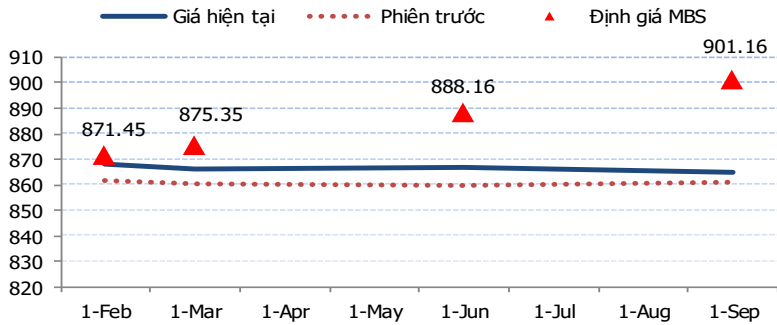
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu hướng giằng co của thị trường tiếp tục diễn ra, do đó hoạt động giữ lệnh qua đêm chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

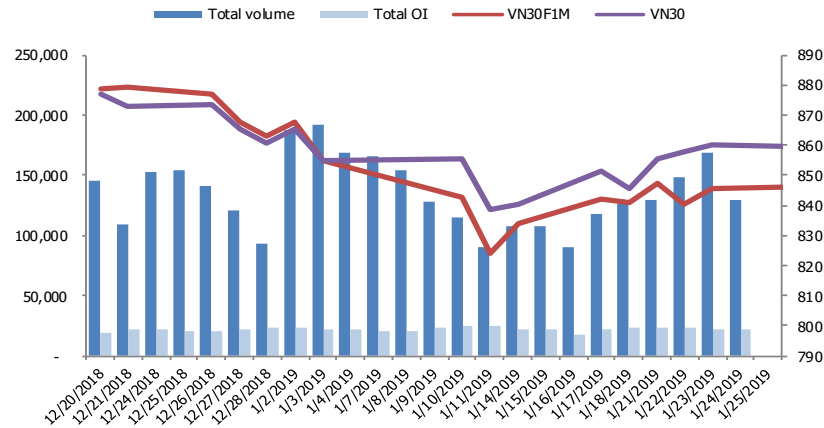
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1902	867.9	0.72	129,033	- 22.55	21476	-1.52
VN30F1903	866	0.63	550	- 24.86	453	-9.22
VN30F1906	866.9	0.69	82	- 21.15	247	1.65
VN30F1909	865	0.46	32	- 97.06	46	-17.86
Tổng			129,697	- 23.04	22,222	-1.69

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Tuần này dòng tiền đã quay trở lại với thị trường phái sinh mạnh mẽ hơn với tổng giá trị giao dịch tăng cao gần 38% đạt 60.443,69 tỷ đồng. Tăng tương ứng là KLGD với 702.997 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó hợp đồng tháng 2 vẫn thu hút sự quan tâm của giới đầu tư nhất với thanh khoản đạt 696.727 hợp đồng chiếm tỷ trọng áp đảo. Biên độ giao dịch trung bình tuần của hợp đồng này cũng đã được nới rộng hơn đạt 10,82 điểm nhưng không phân bố đều, hai phiên cuối tuần ghi nhận chỉ đạt lần lượt 7,8 và 5,5 điểm, co hẹp đáng kể so với ba phiên đầu.
- Chỉ số các HẾTTL theo sát diễn biến của cơ sở, tăng mạnh trong phiên đầu tuần và giằng co trong suốt các phiên còn lại. Đến cuối tuần này hợp đồng VN30F1902 tăng 3,2% lên 867,9 điểm, chính thức đuổi kịp khoảng cách thấp hơn 10 điểm duy trì trong các tuần trước và thậm chí còn vượt cơ sở 0,2 điểm. Ba hợp đồng còn lại cũng tăng lần lượt đạt 866 điểm (+2,97%), 866,9 điểm (+3,0%) và 865 điểm (+2,79%). Theo đó basis lần lượt đạt -1,7 điểm, -0,8 điểm và -2,7 điểm. Có thể thấy, chênh lệch các hợp đồng tương lai tiếp tục dao động trong biên độ hẹp, từ -2,9 đến 0,9 điểm khi chốt phiên cuối tuần này, tạo rất ít cơ hội cho nhà đầu tư giao dịch chênh lệch giá.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1902 là 871,45 điểm (cao hơn 3,55 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1903 là 875,35 điểm (+9,35 điểm), VN30F1906 là 888,16 điểm (+21,26 điểm) và VN30F1909 là 901,16 điểm (+36,16 điểm).

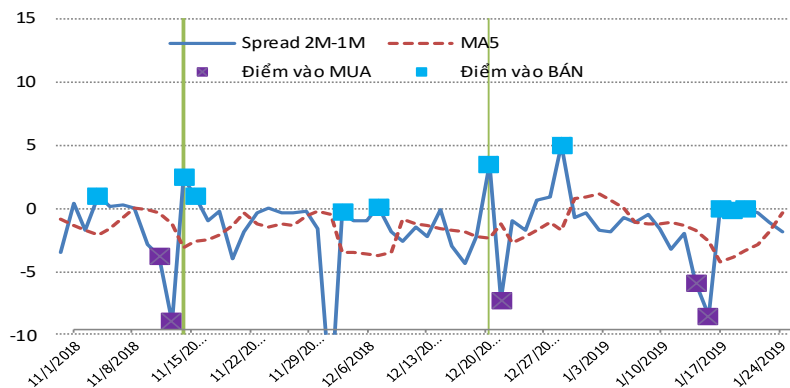
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



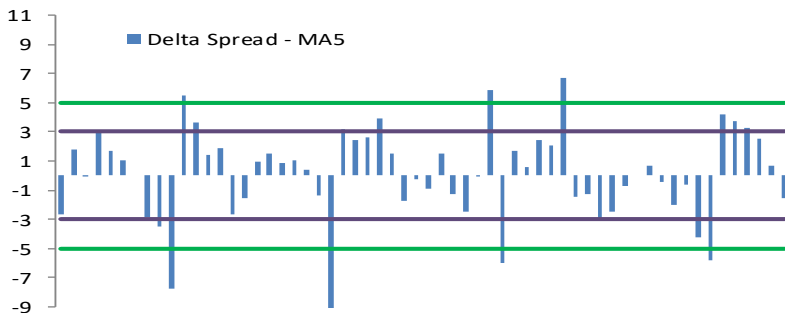
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.9	-1.1	-0.8	-0.34	-1.56
VN30F1Q - VN30F1M	-1	-1.7	0.7	-0.88	-0.12
VN30F1Q - VN30F2M	0.9	-0.6	1.5	-0.64	1.54
VN30F2Q - VN30F1M	-2.9	-0.7	-2.2	-0.64	-2.26
VN30F2Q - VN30F2M	-1	0.4	-1.4	-0.3	-0.7
VN30F2Q - VN30F1Q	-1.9	1	-2.9	0.24	-2.14

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



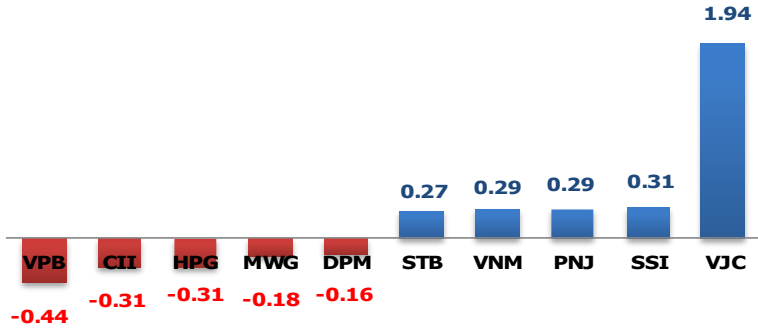
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Tương tự như phiên giao dịch liền trước, chênh lệch các hợp đồng tương lai tiếp tục dao động trong biên độ hẹp từ -2,9 đến 0,9 điểm khi các hợp đồng duy trì những diễn biến đồng pha bám sát nhau. Cụ thể, đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch hai hợp đồng (VN30F1903 - VN30F1902) hiện ở mức -1,9 điểm. Chênh lệch hai hợp đồng (VN30F1906 – VN30F1903) ở mức 0,9 điểm, trong khi hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất hiện đang chênh lệch -1,9 điểm. Những biến động nhỏ này tạo rất ít cơ hội cho nhà đầu tư giao dịch chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai.
- Vì vậy, trong thời điểm này nhà đầu tư nên hạn chế các chiến lược giao dịch spread ngoài việc sử dụng chiến lược spread zero nhằm phòng ngừa rủi ro biến động mạnh qua đêm của thị trường. Cụ thể, nhà đầu tư có thể thực hiện mở vị thế Long/Short spread ở mức giá 0 điểm (tức đồng thời mua và bán 2 hợp đồng kỳ hạn khác nhau ở mức giá bằng nhau). Khi thị trường tạo chênh lệch giá mở cửa đầu phiên (opening gap), nhà đầu tư có thể thực hiện chốt lời đối với hợp đồng đã có lãi và chờ đợi cơ hội cắt lỗ hợp đồng còn lại khi thị trường có xu hướng lấp gap.

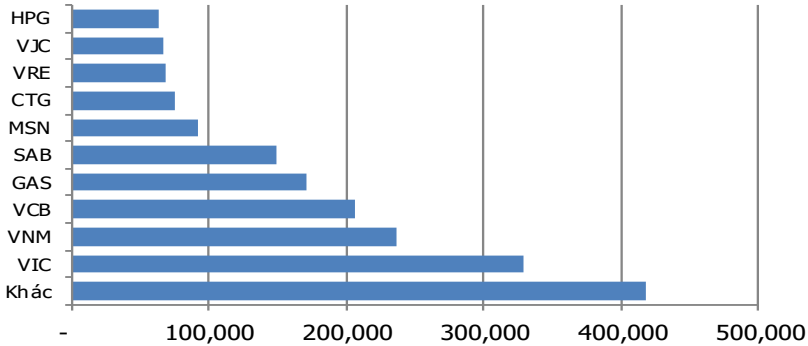
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



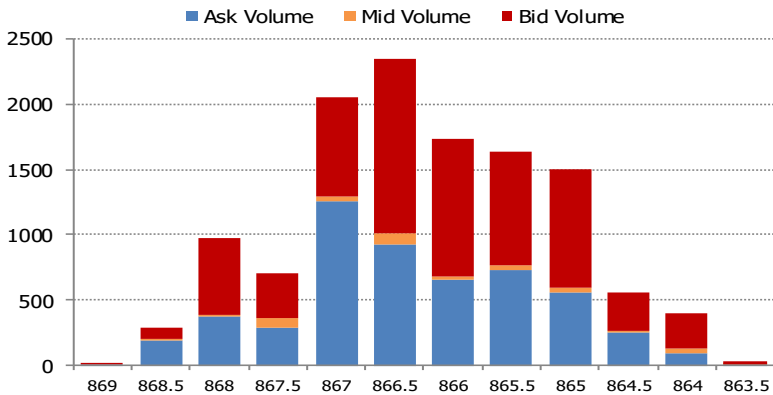
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch cuối tuần tiếp tục diễn ra với kịch bản giằng co trong biên độ hẹp và Vn-Index liên tục đảo chiều quanh tham chiếu. Việc thiếu vắng dòng dẫn dắt là yếu tố khiến thị trường không thể bút phá. Nhóm ngân hàng sau những phiên tăng điểm ấn tượng đã "hạ nhiệt" và hầu hết đều giảm giá, ngoại trừ STB và VCB. Trong khi đó, nhóm Bluechips xuất hiện khá nhiều mã tăng tốt, có thể kể tới BVH, MSN, VJC, PNJ, SSI, HSG. Trong đó, VJC bật tăng mạnh 3,8%, SSI tăng 2,5%, HSG tăng 3,1%. Trong khi đó, các mã như ROS, CTG, VPB, MWG...phiên hôm nay giảm giá và tạo áp lực lớn lên thị trường chung.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 2,18 điểm (+0,25%) lên 867,70 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 14 mã tăng/12 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 34,85 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.096 tỷ đồng.
- Khối ngoại có phiên bán ròng thứ 2 liên tiếp với giá trị gần 25 tỷ đồng. Trong đó, lực bán tập trung chủ yếu vào DHG thông qua giao dịch thỏa thuận với giá trị 85 tỷ đồng. Nếu loại trừ giao dịch này thì khối ngoại đã mua ròng trong phiên hôm nay. Lực mua tập trung vào một số cổ phiếu như STB (43,97 tỷ đồng), VCB (31,47 tỷ đồng), CTG (19,20 tỷ đồng), VNM (13,38 tỷ đồng), NT2 (10,30 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, DHG là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 84,97 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là CTD (25,4 tỷ đồng), MSN (30,64 tỷ đồng), HPG (20,01 tỷ đồng), GAS (14,09 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	908.88	0.01	15.60	1.83
Dow Jones	24,737.20	0.75	16.16	5.25
S&P 500	2,664.76	0.85	17.89	5.40
Nikkei 225	20,773.56	0.97	14.40	3.79
Shanghai	2,601.72	0.39	12.22	4.32
DAX	11,281.79	1.38	12.46	6.86
Vàng	1,301.03	1.71	-	0.09
Dầu WTI	53.38	- 0.58	-	18.19

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai- 28/01/2019			
[EU] Phát biểu của Chủ tịch ECB Draghi			
[UK] Phát biểu của Thống đốc NHTW Anh Carney			
Thứ Ba - 29/01/2019			
[US] Chỉ số Tin cậy tiêu dùng T.1			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Tin tức Tổng thống Donald Trump tuyên bố đạt thỏa thuận tạm thời với Quốc hội giúp Chính phủ mở cửa trở lại trong thời gian 3 tuần tới đã kéo các chỉ số chứng khoán Mỹ lên cao dù tình hình báo cáo kinh doanh quý các doanh nghiệp nước này vẫn cho thấy các tín hiệu yếu. Chỉ số công nghiệp trung bình Dow Jones đóng cửa cao hơn 184 điểm, tương đương 0,8%, lên mức 24.737,20. S&P 500 cũng tăng 0,85% trong khi Nasdaq Composite bật lên 1,29%. Tuần vừa rồi tuy chỉ có mức tăng chung khiêm tốn 0,1% nhưng vẫn được ghi nhận là tuần thứ năm Dow Jones xanh liên tiếp khi giới đầu tư tiếp tục mua vào sau đợt giảm mạnh hồi tháng 12. Đồng dollar nổi dài đà đi lên ngược chiều hầu hết các đồng tiền mạnh khác.
- Futures trên chỉ số Nikkei 225 sáng đầu tuần này mở cửa ở Chicago đạt mức 20.815 trong khi ở Osaka là 20.790 điểm, đều cao hơn so với mức đóng cửa gần nhất của chỉ số cơ sở là 20.773,56 điểm. Vòng đàm phán thương mại cấp cao mới giữa Mỹ và Trung Quốc cuối tuần này được kỳ vọng là yếu tố thu hút sự chú ý và gây tác động lớn tới thị trường.
- Dầu thô WTI hiện đang giữ trên mức 53 USD/thùng. Vàng tăng vọt gần 2% lên trên 1.300 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VJC tăng 4.500 đồng lên 122.500 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đỉnh ở vùng 154.000-155.000 đồng vào đầu tháng 9/2018, cổ phiếu liên tục giảm theo nhịp điều chỉnh của thị trường xuống vùng 112.000-113.000 đồng, tương đương với mức giảm gần 28%. Cổ phiếu đang tích lũy khá tốt ở vùng đáy, với phiên tăng giá mạnh kèm thanh khoản cải thiện tích cực giúp đường giá vượt lên các đường MA ngắn hạn như MA5, MA10 và MA20 ngày. Chỉ báo MACD, Stochastic Oscillator, ADX cho tín hiệu mua nên xu hướng tăng tiếp tục diễn ra. Ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu tại vùng 112.000-113.000 đồng/cp, trong 128.000-130.000 sẽ là vùng kháng cự mạnh trong ngắn hạn.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.33	48,500	-0.21	1.25%	4.47	-0.01	8.68	1.59
CII	Construction & Materials	0.77	22,900	-4.38	4.59%	17.18	-0.31	68.92	1.14
CTD	Construction & Materials	1.04	131,500	0.00	2.68%	38.21	0.00	6.51	1.27
CTG	Banks	1.38	20,200	-1.22	2.74%	121.73	-0.15	9.79	1.08
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.51	84,900	1.07	1.80%	5.46	0.05	21.03	3.79
DPM	Chemicals	0.63	21,900	-2.88	2.97%	12.19	-0.16	14.68	1.07
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.58	42,400	-0.12	0.71%	9.07	-0.04	7.97	2.19
GAS	Oil & Gas Producers	1.57	89,500	-0.33	1.12%	29.14	-0.05	13.83	4.03
GMD	Industrial Transportation	1.22	26,400	0.38	1.53%	3.22	0.04	4.18	1.37
HPG	General Industrials	6.95	29,700	-0.50	1.86%	47.93	-0.31	6.85	1.62
HSG	Industrial Metals & Mining	0.31	6,700	3.08	4.78%	15.02	0.08	6.30	0.50
KDC	Food Producers	0.47	20,550	0.98	2.22%	1.64	0.04	#N/A N/A	0.70
MBB	Banks	4.62	21,150	-0.24	1.19%	70.12	-0.10	8.94	1.45
MSN	Financial Services	7.53	78,300	0.38	1.03%	52.94	0.25	14.46	4.68
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.40	83,200	-0.48	0.84%	18.66	-0.18	12.84	4.39
NVL	Real Estate Investment & Services	3.41	57,000	-0.18	2.50%	20.05	-0.05	24.08	2.98
PLX	Oil & Gas Producers	1.14	53,800	1.13	1.32%	9.08	0.11	16.38	3.18
PNJ	General Retailers	2.40	92,000	1.43	1.87%	18.81	0.29	16.95	4.41
REE	Industrial Engineering	1.03	32,900	0.00	1.37%	19.12	0.00	6.49	1.16
ROS	Construction & Materials	0.90	34,600	-1.14	1.30%	75.06	-0.09	26.75	3.40
SAB	Beverages	4.12	233,000	0.00	1.21%	6.25	0.00	33.76	8.98
SBT	Food Producers	1.16	20,100	0.50	1.75%	24.75	0.05	20.47	1.75
SSI	Financial Services	1.44	26,200	2.54	2.94%	62.98	0.31	9.04	1.38
STB	Banks	3.87	12,300	0.82	2.06%	79.03	0.27	16.54	0.93
VCB	Banks	3.69	55,800	0.72	1.26%	56.25	0.23	16.61	3.27
VIC	Real Estate Investment & Services	11.60	102,900	0.10	1.27%	31.56	0.10	75.31	5.97
VJC	Travel & Leisure	6.09	122,500	3.81	3.46%	93.78	1.94	12.94	6.26
VNM	Food Producers	11.44	135,900	0.30	0.52%	110.73	0.29	27.20	9.30
VPB	Banks	6.78	20,050	-0.74	2.01%	27.24	-0.44	7.11	1.64
VRE	General Retailers	5.62	29,200	0.00	1.03%	13.91	0.00	45.22	2.61

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn